TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 105/2022/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 26 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 98/2022/TLST-HNGĐ ngày 18-8-2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Hoàng Khổng M,** sinh năm 1985; Nơi ĐKHKTT: Thôn Th Nh, xã Quang S, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở: Số 150 An Khánh, thôn Ngãi C, xã A Kh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Nơi làm việc: Công an huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2. Chị **Hà Thị H,** sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT: Thôn Thống Nh, xã Qu S, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở: Số 150 An Khánh, thôn Ng C, xã A Kh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Hoàng Khổng M và chị Hà Thị H đăng ký kết hôn ngày 23-4-2012 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống. Anh M, chị H tuy còn sống chung nhà nhưng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Anh Hoàng Khổng M và chị Hà Thị H xác nhận có 02 con chung là Hoàng Anh Q, sinh ngày 5-8-2012 và Hoàng Thu Y, sinh ngày 13-10-2017. Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận giao con chung Hoàng Anh Q cho anh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác; giao con chung Hoàng Thu Y cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh M, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chung, công nợ chung:*** Anh Hoàng Khổng M và chị Hà Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Anh Hoàng Khổng M và chị Hà Thị H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Khổng M và chị Hà Thị H.

1.2. Về con chung: Anh Hoàng Khổng M và chị Hà Thị H xác nhận có 02 con chung là Hoàng Anh Q, sinh ngày 5-8-2012 và Hoàng Thu Y, sinh ngày 13-10-2017. Khi ly hôn, anh Hoàng Khổng M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Anh Q cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị Hà Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Thu Y cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh M,

chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh M, chị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, anh M đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Hoàng Khổng M và chị Hà Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Hoàng Khổng M nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0025477 ngày 18-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Chị Hà Thị H nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0025478 ngày 18-8-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường